

# BẢN TIN THỜI TIẾT NÔNG VỤ

Tháng 4, năm 2026



Mưa nắng đan xen



Nhiệt độ trung bình  
**24,5 – 26,5°C**



Tổng lượng mưa tháng  
**20 – 80 mm**



# Dự báo Thời tiết

## Tháng 4.2026

 **Ninh Bình**



### Tuần 1, Ngày 01-10/4

#### Thời tiết

Nắng nóng đợt đầu tiên trong năm



#### Nhiệt độ

Nhiệt độ trung bình cao hơn TBNN 1,5-2,5<sup>0</sup>C, TB: 25-27<sup>0</sup>C

#### Lượng mưa

Lượng mưa trung bình 5-15 mm

### Tuần 2, Ngày 11-20/4

#### Thời tiết

Nắng mưa xen kẽ, có thể xảy ra dông lốc



#### Nhiệt độ

Nhiệt độ TB cao hơn TBNN 1,5-2,5<sup>0</sup>C, TB: 24,5-26,5<sup>0</sup>C

#### Lượng mưa

Lượng mưa trung bình 5-15 mm

### Tuần 3, Ngày 21-30/4

#### Thời tiết

Nắng mưa xen kẽ, có thể xảy ra dông lốc



#### Nhiệt độ

Nhiệt độ TB cao hơn TBNN 1,5-2,5<sup>0</sup>C, TB: 24,5-26,5<sup>0</sup>C

#### Lượng mưa

Lượng mưa trung bình 30-80 mm



# Thông tin thời tiết cụ thể

Tháng 3 năm 2026



## Cảnh báo

1. Thiêu nước



2. Nắng nóng



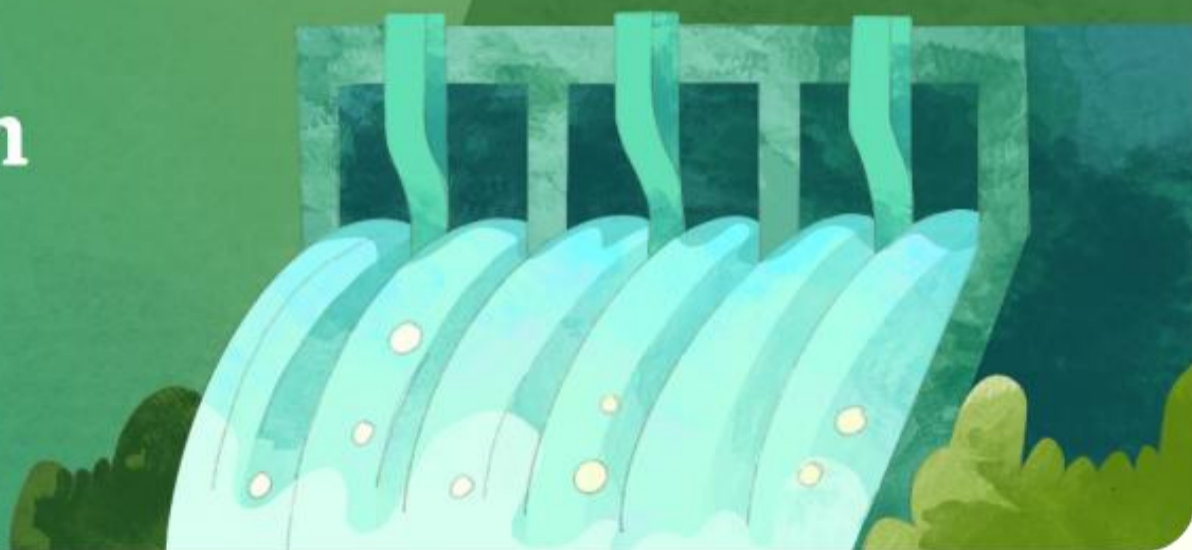
Trung bình

3. Đông lốc, sét, mưa đá



Trung bình

Tình hình  
thủy văn





# Cây lúa

Hiện trạng



## ↗ Giai đoạn sinh trưởng

- Lúa Xuân sớm: Phát triển đòng - trổ
- Lúa Xuân muộn: Đẻ nhánh- PT đòng



## ☁️ Rủi ro về thời tiết

- Mưa đông, lốc, sét

## ⚠️ Ảnh hưởng đến cây trồng

- Rầy lưng trắng
- Bệnh đạo ôn lá
- Sâu cuốn lá nhỏ
- Bệnh đạo ôn cổ bông
- Chuột
- Bệnh khô vằn



# Sâu cuốn lá nhỏ

Giải pháp ứng phó



## 🔍 Đặc điểm nhận biết

Sâu non ăn mô xanh (thịt lá), chỉ chừa lại lớp biểu bì trong suốt, tạo thành các vết trắng bạc. Mật độ cao, lá xơ xác, cháy khô, ruộng loang lổ màu trắng bạc., làm giảm khả năng quang hợp của cây lúa

## ⚙️ Giải pháp khắc phục

- Áp dụng quản lý dịch hại tổng hợp IPM như: sạ, cấy thưa với mật độ hợp lý. Bón phân cân đối NPK, không bón thừa đạm...

- Phun trừ khi mật độ sâu cao: ở giai đoạn đẻ nhánh mật độ sâu  $\geq 50$  con/m<sup>2</sup>; giai đoạn đứng cái - làm đòng mật độ sâu  $\geq 20$  con/m<sup>2</sup> phải xử lý bằng thuốc hoá học. Sử dụng thuốc có hoạt chất Indoxacarb, Chlofenapyr, Isocycloseram...

Sau phun 3-5 ngày kiểm tra lại, nếu mật độ sâu cao cần phải phun trừ lại.



# Đạo ôn lá

Giải pháp ứng phó



## 🔍 Đặc điểm nhận biết

Bệnh thường tấn công trên lá, vết bệnh có dạng hình thoi. Các vết bệnh có thể liên kết với nhau làm lá cháy khô từng mảng.

## ⚙️ Giải pháp khắc phục

- Thăm đồng thường xuyên để sớm phát hiện bệnh.
- Khi ruộng bị bệnh thì ngưng bón tất cả các loại phân (đặc biệt là phân đạm), không phun phân bón lá và chất kích thích sinh trưởng, giữ nước trong ruộng và tiến hành phun thuốc. Sử dụng một trong số những loại thuốc chứa hoạt chất Tricyclazole để phòng trừ.
- Nếu bệnh nặng cần ngắt lá bệnh đem tiêu hủy và phun kép lần 2 sau lần 1 từ 5 - 7 ngày



# Đạo ôn cổ bông

Giải pháp ứng phó



## Đặc điểm nhận biết

Bệnh gây hại trên cổ bông, cổ gié, vết bệnh màu nâu, làm cả bông lúa hoặc gié lúa bị lép trắng hoặc lửng, có thể bị gãy gục (còn lại là bệnh khô cổ bông, khô cổ gié).

## Giải pháp khắc phục

- Phun phòng trừ bệnh đạo ôn cổ bông vào giai đoạn ngay khi lúa bắt đầu trổ cho những diện tích trổ trước 25/4.

- Nếu thời gian lúa trổ gặp mưa hoặc biên độ nhiệt độ dao động giữa ngày đêm lớn thì phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông cho những diện tích nhiễm đạo ôn lá đặc biệt là giống nhiễm như: BC15, Nếp, KD18, Đài thơm 8, Thiên ưu 8, TBR 225,...

- Thời điểm phun: khi lúa trổ 3-5% số bông (lúa trổ đến đâu phun đến đó).

- Sử dụng thuốc có hoạt chất Tricyclazole để phun trừ.





# Phòng trừ chuột đồng

Giải pháp ứng phó



## Đặc điểm nhận biết

Chuột gây hại tất cả giai đoạn sinh trưởng của lúa. Gây hại mạnh từ khi lúa đẻ nhánh đến khi lúa trổ.



## Giải pháp khắc phục

Diệt chuột ngay từ đầu vụ và trong suốt vụ. Tập trung đợt đánh chuột đầu vụ khi lấy nước đổ ải và giai đoạn lúa đẻ nhánh.

+ Vệ sinh đồng ruộng: Phát quang cây bụi để hạn chế nơi cư trú, sinh sống của chuột.

+ Đặt mồi bả mồi liên tiếp từ 3-5 ngày. Trước khi đặt bả thuốc cần đặt mồi trắng để đánh lừa chuột..

+ Giai đoạn lúa làm đòng - trước trổ: khuyến cáo đánh chuột bằng các biện pháp thủ công, sử dụng bẫy sập bán nguyệt là chính vì giai đoạn này chuột chủ yếu cắn phá do mài răng |



# Rầy nâu- rầy lưng trắng

Giải pháp ứng phó



## 🔍 Đặc điểm nhận biết

Rầy gây hại ở các giai đoạn của cây lúa (từ giai đoạn mạ đến trổ chín).

Rầy sống ở gốc lúa, chích hút nhựa cây, làm cây lúa héo khô từng cụm hoặc lan cả ruộng, gọi là “cháy rầy”.

## ⚙️ Giải pháp khắc phục

Áp dụng quản lý dịch hại tổng hợp (IPM): gieo sạ, cấy thưa hợp lý, bón phân cân đối, áp dụng kỹ thuật "nông - lộ - phơi" (tưới khô xen kẽ) để rễ lúa khỏe, hạn chế rầy.

Phun trừ nếu mật độ rầy cao: giai đoạn trước trổ > 1000 con/m<sup>2</sup>, giai đoạn sau trổ > 1500 con/m<sup>2</sup>, phun khi rầy tuổi 1,2,3.

Thuốc sử dụng: giai đoạn trước trổ sử dụng thuốc có hoạt chất Imidacloprid, Buprofezin, Pymetrozine... giai đoạn lúa sau trổ sử dụng thuốc có hoạt chất Nytenpyram, Pymetrozine.



# Bệnh khô vằn

Giải pháp ứng phó



## 🔍 Đặc điểm nhận biết

Bệnh tấn công bẹ lá, phiến lá và cổ bông, thường bắt đầu từ bẹ lá già sát mặt nước.

Vết bệnh bầu dục, màu lục tối hoặc xám nhạt, viền nâu, lan rộng thành vân mây/vằn da hổ.

## ⚙️ Giải pháp khắc phục

Biện pháp canh tác: Vệ sinh đồng ruộng, dọn sạch cỏ bờ. Cây sạ thưa với mật độ hợp lý; bón phân cân đối; Áp dụng tưới ướn khô xen kẽ (nông - lộ - phơi) để giảm độ ẩm đồng ruộng, hạn chế nấm phát triển

Phun khi thấy bệnh chớm xuất hiện (tỷ lệ bệnh khoảng 5-10%), đặc biệt giai đoạn cuối đẻ nhánh đến làm đòng - trổ bông. Phun trừ lại nếu còn vết bệnh cấp tính, bệnh chưa dừng.

Thuốc sử dụng: sử dụng thuốc có hoạt chất Pencycuron; Hexaconazole; Validamycin



# Bón phân

Giải pháp ứng phó

Bón đồng



## Lưu ý sử dụng phân bón

+ Đối với diện tích lúa đứng cái- làm đòng: Bón hết lượng phân Kali còn lại cho lúa, đảm bảo tổng lượng phân Kali đạt 5 - 6 kg/sào.

+ Đối với những diện tích lúa còn xấu, nhất là một số diện tích gieo cấy, sạ muộn: Bón bổ sung phân đạm và Kali cho lúa. Lượng bón bổ sung từ 1-1,5 kg Urea + 2 kg Kali/sào.

*\* Lưu ý:*

*Tuyệt đối không bón bổ sung phân đạm cho những diện tích lúa tốt, diện tích đang bị bệnh đạo ôn*

*Tránh thủ lúc thời tiết khô ráo để bón, Không bón khi lá lúa còn ướt*

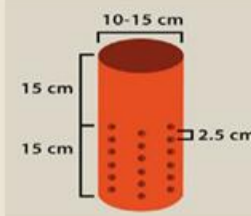


# Quản lý nước

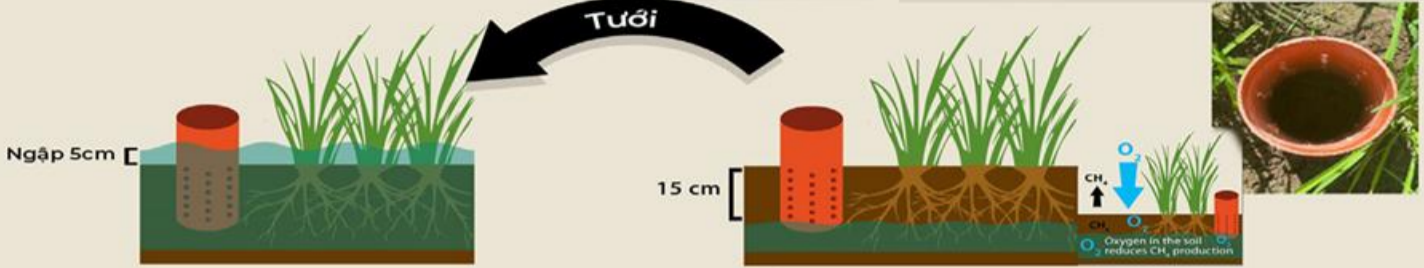
Giải pháp ứng phó



## TƯỚI ƯỚT KHÔ XEN KẼ (AWD)



Sử dụng ống khoét lỗ hoặc cảm biến để đo mức nước



**1** Hai tuần sau khi xuống giống, rút nước để ruộng khô (thường từ **2-10** ngày)

**Lưu ý:** Giữ nước ngập 3-5 cm từ 7 ngày trước khi trở đến 7 ngày sau đó

**2** Khi mức nước xuống thấp dưới mặt đất **15cm** hoặc đất nứt chân chim, tưới lại ngập khoảng **5cm**. Tương tự, lặp lại quá trình ngập khô xen kẽ.



## Quy trình áp dụng

Giai đoạn lúa đứng cái - làm đòng: Sau khi lúa đẻ nhánh tối đa: rút nước phơi ruộng 10-15 ngày để hạn chế lúa đẻ nhánh vô hiệu.

*Lưu ý: Không rút nước phơi ruộng đối với những diện tích lúa còn xấu và những diện tích nhiễm mặn*

*Không để mức nước quá cao hoặc cây lúa bị ngập úng sẽ không tốt cho quá trình làm đòng., làm đòng*



# Thông tin liên lạc



Bản tin thời tiết nông vụ được xây dựng với sự hỗ trợ kỹ thuật của Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới Quốc tế (CIAT), Cục Trồng Trọt và Bảo vệ thực vật - Bộ NN&MT, thực hiện bởi Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh và các đơn vị trực thuộc - áp dụng dự báo thời tiết, khí hậu vào sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

Thông tin dự báo khí tượng thủy văn trong bản tin này là do Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh xây dựng.

---

## **Chi cục Trồng trọt và BVTV Ninh Bình**

Ông Nguyễn Quốc Việt: 0778.299.831

Bà Trương Thị Hương: 0949.126.330

## **Đài Khí tượng Thủy văn Ninh Bình**

Ông Ngô Văn Tự: 0941.422.388

## **Chi cục Thủy lợi Ninh Bình**

Ông Lê Ngọc Quang: 0833.051.981

## **Trung tâm Nông nghiệp nhiệt đới Quốc tế**

Bà Nguyễn Mai Hương – 0975.102.888

Ông Lâm Tuấn Mạnh – 0865.134.234